

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NINH KIỀU  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Số: 115/2022/QĐST- DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Ninh Kiều, ngày 20 tháng 09 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**

**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 387/2022/TLST - DS ngày 10 tháng 08 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, giữa:

\* Nguyên đơn:

**NH TMCP CT VN.**

Địa chỉ: Số \*\*\* **Trần H Đ, Q.HK, HN.**

Đại diện theo pháp luật: ông **Trần Minh B-** Chủ tịch HĐQT

Đại diện khởi kiện theo ủy quyền: **NH TMCP CT VN– Chi nhánh CT.**

Địa chỉ: Số \* Phan Đ P, P. T, Q. NK, TP. Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Trung C** – Phó giám đốc **NH TMCP CT VN– Chi nhánh CT.**

\* Bị đơn:

**Ông Nguyễn Thanh B.**

Địa chỉ: Khu Vực LT, P.T\*\*\*, Q.T\*\*\*, TP.CT.

Địa chỉ tạm trú: \*\*B Đ. Phạm T\*\*\*, Khu TĐC dự án,P.A\*\*\*. Q.NK, TP.CT.

**2.** Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Khi có quyết định đình chỉ giải quyết vụ án, đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án đó, nếu việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác với vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật có tranh chấp, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 192, điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

*Về án phí:* Nguyên đơn – **NH TMCP CT VN** được nhận lại 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000821 ngày 22/07/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều.

**3.** Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***

- *Đương sự;*
- *TAND TP. Cần Thơ;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *THA DS q. NK;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**VÕ HỒNG T**

**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:**

- (1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST-KDTM).
- (3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).
- (4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).
- (5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).
- (6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).
- (9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).
- (10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).

